

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDDĐT-GDTrH&TX
V/v hướng dẫn xây dựng *Kế hoạch giáo dục cá nhân* và khung *Kế hoạch bài dạy* học sinh khuyết tật học hoà nhập cấp trung học từ năm học 2021-2022

Đồng Tháp, ngày tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Trưởng phòng GDĐT huyện, thành phố;
- Hiệu trưởng trường THPT, THCS-THPT;
- Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật,

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật tại các đơn vị, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Đồng Tháp hướng dẫn xây dựng *Kế hoạch giáo dục cá nhân* và khung *Kế hoạch bài dạy* (giáo án) học sinh khuyết tật học hoà nhập cấp trung học từ năm học 2021 - 2022 như sau:

I. Xây dựng *Kế hoạch giáo dục cá nhân*

Kế hoạch giáo dục cá nhân (sau đây có lúc gọi tắt là *Kế hoạch*) là văn bản xác định nội dung, phương pháp, hình thức và các điều kiện thực hiện theo thời gian hạn định trong môi trường hoà nhập để đạt được mục tiêu giáo dục một học sinh khuyết tật.

Người khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập học theo chương trình giáo dục chung. Trường hợp người khuyết tật không có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung, người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định điều chỉnh, miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học hoặc một số môn học, hoạt động giáo dục cho phù hợp và được thể hiện trong *Kế hoạch*.

1. Nhóm hợp tác xây dựng và thực hiện *Kế hoạch*

1.1. Nhóm hợp tác và xây dựng Kế hoạch

- Ban Giám hiệu nhà trường (Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng);
- Tổ trưởng chuyên môn;
- Giáo viên trực tiếp dạy học sinh;
- Cha/Mẹ học sinh;
- Học sinh khuyết tật;
- Đại diện của nhóm hỗ trợ cộng đồng (cán bộ y tế xã, phường hoặc tình nguyện viên...);
- Giáo viên phụ trách giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật hoặc giáo viên cốt cán.

1.2. Các công việc cụ thể của Nhóm hợp tác xây dựng và thực hiện Kế hoạch

- Phát hiện học sinh khuyết tật trong cộng đồng và khu vực dân cư;
- Xác định khả năng, nhu cầu và hứng thú của học sinh;
- Tham khảo ý kiến của các nhà chuyên môn (chủ yếu là giáo viên và cán bộ y tế), cha mẹ học sinh, những người quan tâm đến học sinh...;
- Đánh giá tổng thể dựa trên nhu cầu của học sinh và gia đình học sinh;
- Đưa ra các quyết định đối với việc xây dựng, thực hiện và giám sát việc thực hiện *Kế hoạch*.

2. Quy trình xây dựng Kế hoạch

Quy trình xây dựng *Kế hoạch* thực hiện các bước như sau:

- Xác định khả năng, nhu cầu và môi trường phát triển của học sinh;
- Xác định mục tiêu giáo dục học sinh;
- Lập kế hoạch giáo dục;
- Thực hiện kế hoạch;
- Đánh giá.

3. Yêu cầu của Kế hoạch

- *Rõ ràng và chi tiết*: tránh sử dụng những thuật ngữ khó hiểu. Kế hoạch càng cụ thể, chi tiết thì càng tốt.

- *Đảm bảo tính logic*: các thành tố của một bản kế hoạch như mục tiêu, nội dung, hình thức tổ chức, điều kiện và phương tiện thực hiện hoạt động cần thống nhất. Đảm bảo sự thống nhất giữa các nội dung ngay trong một thành tố. Thực hiện bước này sẽ là nền tảng và căn cứ để thực hiện các bước tiếp theo.

- *Đảm bảo tính hợp lý*: bản kế hoạch cần được xây dựng để khi thực hiện đảm bảo tính linh hoạt cho phép người thực hiện điều chỉnh nếu qua đánh giá nhận thấy chưa hợp lý.

- *Có thể kiểm soát được*: bản kế hoạch phải được thể hiện sao cho việc tổ chức các hoạt động, các mức độ đạt được mục tiêu cũng như những ảnh hưởng, tác động đến việc thực hiện kế hoạch đều có thể đo lường, xác định được tại bất cứ thời điểm nào.

- *Được chấp nhận*: thể hiện mong muốn, nhu cầu của những người thực hiện, mọi thành viên đều cảm thấy cần thiết phải xây dựng và thực hiện kế hoạch này.

- *Tính khả thi*: trong hoàn cảnh hiện tại với các nguồn lực sẵn có thì các mục tiêu đã đề ra hoàn toàn có thể đạt được.

- *Tính trung thực*: phản ánh đúng thực tế về khả năng và nhu cầu của học sinh, điều kiện và mong đợi của gia đình học sinh, điều kiện thực tế của địa phương.

4. Mẫu Kế hoạch

(tham khảo **Phụ lục 1** đính kèm)

II. Khung Kế hoạch bài dạy của giáo viên

Tham khảo **Phụ lục 3** ban hành kèm theo Công văn số 1121/SGDĐT-GDTrH-TX&CN ngày 13/8/2021 của Sở GDĐT Đồng Tháp. Tuy nhiên, cần bổ sung một số nội dung cho phù hợp với đặc thù của *Kế hoạch bài dạy* học sinh khuyết tật học hòa nhập. Cụ thể tham khảo **Phụ lục 2** đính kèm.

Lưu ý: Khung *Kế hoạch bài dạy* này áp dụng cho học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung.

III. Phụ lục: Các văn bản chính liên quan đến công tác giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật

1. Luật số 51/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội, Luật Người khuyết tật
2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật (**Điều 15 đến Điều 23 hết hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2021**)
3. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định chi tiết về xác định mức độ khuyết tật do hội đồng giám định y khoa thực hiện
4. Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật
5. Công văn số 1520/SGDĐT-STC-SLĐTBXH ngày 24/10/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLTBGDĐT-BLĐTBXH-BTC về chính sách giáo dục đối với trẻ khuyết tật

6. Thông tư liên tịch số 19/2016/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 22/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục công lập

7. Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật

8. Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện

9. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội

Trên đây là hướng dẫn xây dựng *Kế hoạch giáo dục cá nhân* và khung *Kế hoạch bài dạy* học sinh khuyết tật học hòa nhập từ năm học 2021 - 2022. Sở GDĐT yêu cầu thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện tốt nội dung công văn này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc xin liên hệ với Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học và Thường xuyên, số điện thoại: 0277.3851.994, email: phonggdtrh.sodongthap@moet.edu.vn) để được hướng dẫn và trao đổi thêm./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Trường NDTKT (để biết);
- GD, các PGD Sở (để b/c);
- Lưu: VT, BT, 03b.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Danh

Phụ lục 1:

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN
HỌC SINH KHUYẾT TẬT HỌC HOÀ NHẬP**

Ảnh của học sinh
(kích thước 6x9 cm)

Họ và tên học sinh:

Ngày tháng năm sinh:

Khuyết tật chính của học sinh:

Họ và tên bố của học sinh:

Nghề nghiệp:

Họ và tên mẹ của học sinh:

Nghề nghiệp:

Địa chỉ gia đình:

Điện thoại liên hệ:

Năm học: **Lớp:**

Giáo viên chủ nhiệm:

NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CHÍNH CỦA HỌC SINH

1. Điểm mạnh của học sinh

(ghi mặt tích cực về thể chất, kiến thức, kỹ năng, hành vi, thái độ và các nội dung khác – nếu có)

.....

.....

.....

.....

.....

2. Khó khăn của học sinh

(ghi những khó khăn về thể chất, kiến thức, kỹ năng, hành vi, thái độ và các nội dung khác – nếu có)

.....

.....

.....

.....

.....

3. Nhu cầu của học sinh

(nhu cầu phát triển về thể chất, kiến thức, kỹ năng, hành vi, thái độ và các nội dung khác – nếu có)

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày tháng năm

Hiệu trưởng

Đại diện gia đình học sinh

Giáo viên chủ nhiệm

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN
NĂM HỌC

I. Mục tiêu năm học (và 3 tháng hè)

1. Kiến thức (tóm tắt kiến thức tối thiểu cần đạt theo từng môn phù hợp với năng lực học sinh khuyết tật)

.....

2. Kỹ năng (kỹ năng xã hội, kỹ năng giao tiếp, ...)

.....

3. Hành vi, thái độ

.....

4. Chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng

.....

5. Hướng nghiệp

.....

II. Ý kiến các thành viên tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân

1. Giáo viên chủ nhiệm

.....

2. Tổ trưởng chuyên môn

.....

3. Đại diện Ban Giám hiệu

.....

4. Đại diện gia đình học sinh khuyết tật/ người giám hộ

.....

5. Học sinh khuyết tật

.....

6. Thành viên khác (nếu có)

.....

Ngày tháng năm

Hiệu trưởng

Đại diện gia đình học sinh

Giáo viên chủ nhiệm

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN HỌC KÌ ...
(mẫu dùng chung cho cả học kì I và học kì II)

I. Mục tiêu học kì ...

1. Kiến thức (tóm tắt kiến thức tối thiểu cần đạt theo từng môn phù hợp với năng lực học sinh khuyết tật)

.....

2. Kỹ năng (kỹ năng xã hội, kỹ năng giao tiếp, ...)

.....

3. Hành vi, thái độ

.....

4. Chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng

.....

5. Hướng nghiệp

.....

II. Ý kiến các thành viên tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân

1. Giáo viên chủ nhiệm

.....

2. Tổ trưởng chuyên môn

.....

3. Đại diện Ban Giám hiệu

.....

4. Đại diện gia đình học sinh khuyết tật/ người giám hộ

.....

5. Học sinh khuyết tật

.....

6. Thành viên khác (nếu có)

.....

Ngày tháng năm

Hiệu trưởng

Đại diện gia đình học sinh

Giáo viên chủ nhiệm

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN HỌC KÌ I

(tháng 9 năm ...)

1. Nội dung kế hoạch

Nội dung	Biện pháp thực hiện/Hoạt động	Người thực hiện		Kết quả dự kiến
		Chính	Phối hợp	
Kiến thức (tóm tắt theo từng môn):				
Kĩ năng (xã hội, giao tiếp, ...):				
Hành vi, thái độ:				
Khác:				

2. Ghi chép thông tin về học sinh của giáo viên bộ môn

Môn học	Giáo viên	Thông tin về học sinh cần được quan tâm
1.....		
2.....		

3. Điều chỉnh đối với học sinh khuyết tật trong tháng 10 (nếu có)

3.1. Mục tiêu

.....

3.2. Nội dung

.....

3.3. Hoạt động

.....

3.4. Hỗ trợ

.....

Giáo viên chủ nhiệm

Lưu ý: Kế hoạch các tháng khác làm tương tự như tháng 9.

NHẬN XÉT CHUNG GIỮA HỌC KÌ ... VỀ SỰ TIẾN BỘ CỦA HỌC SINH
(đối với học kì I thực hiện khi có kết quả học tập tháng 9, 10; đối với học kì II thực hiện
khi có kết quả học tập tháng 1, 2, 3)

1. Những sự tiến bộ của học sinh

1.1. Kiến thức (tóm tắt tiến bộ của học sinh theo từng môn)

.....

1.2. Kỹ năng (kỹ năng xã hội, kỹ năng giao tiếp, ...)

.....

1.3. Hành vi, thái độ

.....

1.4. Sức khỏe, phục hồi chức năng

.....

1.5. Hướng nghiệp

.....

2. Những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung và phương pháp thực hiện

2.1. Về nội dung

.....

2.2. Về phương pháp và điều kiện, phương tiện

.....

2.3. Về hình thức tổ chức

.....

Ngày tháng năm

Hiệu trưởng

Đại diện gia đình học sinh

Giáo viên chủ nhiệm

NHẬN XÉT CHUNG HỌC KÌ ... VỀ SỰ TIẾN BỘ CỦA HỌC SINH
(mẫu dùng chung cho cả học kì I và học kì II)

1. Những sự tiến bộ của học sinh

1.1. Kiến thức (tóm tắt tiến bộ của học sinh theo từng môn)

.....

1.2. Kỹ năng (kỹ năng xã hội, kỹ năng giao tiếp, ...)

.....

1.3. Hành vi, thái độ

.....

1.4. Sức khỏe, phục hồi chức năng

.....

1.5. Hướng nghiệp

.....

2. Những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung và phương pháp thực hiện

2.1. Về nội dung

.....

2.2. Về phương pháp và điều kiện, phương tiện

.....

2.3. Về hình thức tổ chức

.....

Ngày tháng năm

Hiệu trưởng

Đại diện gia đình học sinh

Giáo viên chủ nhiệm

NHẬN XÉT CHUNG CẢ NĂM VỀ SỰ TIẾN BỘ CỦA HỌC SINH

1. Những sự tiến bộ của học sinh

1.1. Kiến thức (tóm tắt tiến bộ của học sinh theo từng môn)

.....

1.2. Kỹ năng (kỹ năng xã hội, kỹ năng giao tiếp, ...)

.....

1.3. Hành vi, thái độ

.....

1.4. Sức khỏe, phục hồi chức năng

.....

1.5. Hướng nghiệp

.....

2. Những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung và phương pháp thực hiện

2.1. Về nội dung

.....

2.2. Về phương pháp và điều kiện, phương tiện

.....

2.3. Về hình thức tổ chức

.....

Ngày tháng năm

Hiệu trưởng

Đại diện gia đình học sinh

Giáo viên chủ nhiệm

Phụ lục 2:

TÊN BÀI DẠY

Môn học/Hoạt động giáo dục:; lớp:.....

Thời gian thực hiện: (số tiết)

I. Mục tiêu

1. Năng lực: Nêu cụ thể yêu cầu học sinh làm được gì (biểu hiện cụ thể của ***năng lực chung và năng lực đặc thù môn học*** cần phát triển) trong hoạt động học để chiếm lĩnh và vận dụng kiến thức theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học/hoạt động giáo dục.

- Đối với học sinh bình thường:
- Đối với học sinh Nguyễn Văn A (*học sinh khuyết tật*):

2. Phẩm chất: Nêu cụ thể yêu cầu về hành vi, thái độ (biểu hiện cụ thể của phẩm chất cần phát triển gắn với nội dung bài dạy) của học sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập và vận dụng kiến thức vào cuộc sống.

- Đối với học sinh bình thường:
- Đối với học sinh Nguyễn Văn A:

II. Thiết bị dạy học và học liệu

Nêu cụ thể các thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng trong bài dạy để tổ chức cho học sinh hoạt động nhằm đạt được mục tiêu, yêu cầu của bài dạy (muốn hình thành phẩm chất, năng lực nào thì hoạt động học phải tương ứng và phù hợp).

- Đối với học sinh bình thường:
- Đối với học sinh Nguyễn Văn A:

III. Tiến trình dạy học

Tổ chức theo chuỗi các hoạt động (*1.Khởi động, 2.Hình thành kiến thức mới, 3.Luyện tập, 4.Vận dụng*), có thể trình bày như sau:

Tiến trình dạy học	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
		Học sinh bình thường	Học sinh khuyết tật
Hoạt động 1:			
Hoạt động 2:			
Hoạt động 3:			
Hoạt động 4:			

IV. Phụ lục (nếu có)
